TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TU** **TỈNH LC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày: 27-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Quàng Thị Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Việt Hà
Bà Nguyễn Thị Như

- Thư ký phiên toà: Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU, tỉnh LC.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC tham gia phiên toà: Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2023/TLST- HS ngày 29 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng A S**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06/9/1998 tại huyện TU, tỉnh LC;

Nơi cư trú: Bản TS, xã TM, huyện TU, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng Nủ C, sinh năm 1968 và bà Giàng Thị D, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ là Mùa Thị C, sinh năm 1994 và có 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ hồi 17 giờ 40 phút ngày 19/12/2022, tạm giam từ ngày 28/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TU, tỉnh LC. *(Có mặt).*

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Nga và bà Nông Thị Minh Hạnh - Là Trợ giúp viên pháp lý của T tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh LC. *(Có mặt)*.

Những người làm chứng:

- Anh Nùng Văn T, sinh năm 1998, địa chỉ: Bản TM, xã TM, huyện TU, tỉnh LC. *(Vắng mặt không có lý do chính đáng).*

- Anh Hà Văn H, sinh năm 1993, địa chỉ: Bản PL, xã TM, huyện TU, tỉnh LC. *(Vắng mặt không có lý do chính đáng).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 30 phút ngày 19/12/2022, tại bản TM, xã TM, huyện TU, Công an huyện TU, tỉnh LC phát hiện, bắt quả tang đối với Nùng Văn T, sinh năm 1998, trú tại bản TM, xã TM, huyện TU về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong túi áo khoác của Nùng Văn T là 01 gói Heroin được gói bằng nilon màu đỏ, có khối lượng 0,01 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nùng Văn T khai nhận: Gói Heroin bị thu giữ do Nùng Văn T cùng với Hà Văn H, sinh năm 1993, trú tại bản PL, xã TM, huyện TU mua của Vàng A S trú tại bản TS, xã TM, huyện TU với giá 200.000 đồng vào khoảng 16 giờ ngày 19/12/2022. Sau khi mua Heroin, Nùng Văn T và Hà Văn H chia nhau để sử dụng. Hà Văn H đã dùng hết số Heroin được chia, còn Nùng Văn T cấu lấy một ít Heroin sử dụng, số Heroin còn lại Nùng Văn T gói lại bằng mảnh nilon màu đỏ rồi cất giấu vào túi áo khoác đang mặc, mang về nhà để sử dụng thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Nùng Văn T còn khai nhận đã mua 01 gói Heroin của Vàng A S vào ngày 19/12/2022.

Căn cứ lời khai của Nùng Văn T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập Hà Văn H để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Hà Văn H khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 19/12/2022, Hà Văn H và Nùng Văn T cùng đến hỏi mua Heroin của Vàng A S. Tại nhà của Vàng A S, T và Hoa mỗi người đưa cho Vàng A S 100.000 đồng. Vàng A S nhận tổng số tiền 200.000 đồng rồi đưa cho Hoa và T 01 gói Heroin bảo T, Hoa tự chia nhau. Mua được Heorin, Nùng Văn T và Hà Văn H chia nhau mỗi người một nửa gói Heroin vừa mua được. Ngoài ra Hà Văn H còn khai nhận: vào các ngày 15/12/2022 và 17/12/2022, Hà Văn H đã mua Heroin của Vàng A S để sử dụng.

Căn cứ lời khai của Nùng Văn T và Hà Văn H: Ngày 19/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU tiến hành giữ người trong khẩn cấp đối với Vàng A S. Quá trình giữ người, thu giữ của Giàng A S số tiền 50.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Vàng A S khai nhận: Chiều ngày 18/12/2022 (Vàng A S không nhớ rõ giờ), tại bản TS, xã TM, Vàng A S gặp vợ chồng người dân tộc Thái (không rõ lai lịch). Qua nói chuyện, Vàng A S đã mua của hai người này 01 gói Heroin với giá 200.000 đồng. Mua được Heroin, Vàng A S mang về nhà và cấu lấy một ít để sử dụng. Số Heroin còn lại, Vàng A S gói lại bằng mảnh nilon màu đỏ rồi cất giấu vào khe dưới mái trước hiên trước nhà của mình, không cho ai biết, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ, ngày 19/12/2022, Vàng A S đang ở nhà tại bản TS, xã Ta Mung, huyện TU thì có Nùng Văn T và Hà Văn H đến hỏi mua Heroin. T và Hoa mỗi người đưa cho Vàng A S 100.000 đồng. Vàng A S nhận tổng số tiền 200.000 đồng rồi lấy gói Heroin cất giấu dưới mái hiên đưa cho T và bảo T và Hoa tự chia nhau. Số tiền

200.000 đồng bán Heroin mà có, Vàng A S đã chi tiêu hết 150.000 đồng, còn lại 50.000 đồng bị Cơ quan điều tra thu giữ. Đối với lời khai của Hoa và T khai đã mua Heroin của Vàng A S vào những ngày trước đó Vàng A S không thừa nhận.

Tại kết luận giám định số 142 ngày 19/12/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện TU và Kết luận giám định số 19 ngày 21/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nùng Văn T có tổng khối lượng 0,01 gam, là ma túy loại: Heroin.

Tại kết luận giám định số 25 ngày 27/12/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: Số tiền 50.000 đồng thu giữ của Vàng A S gửi đến giám định là tiền thật.

Ngày 27/12/2022, Vàng A S bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU khởi tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Vật chứng của vụ án gồm: 0,01 gam Heroin thu giữ của Nùng Văn T đã gửi giám định hết không hoàn lại; 01 mảnh nilon màu đỏ, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu, số tiền 50.000 đồng thu giữ của Vàng A S. Hiện các vật chứng còn lại đang được bảo quản tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 29/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh LC truy tố bị cáo Vàng A S về tội: "Mua bán phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, tỉnh LC giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A S từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2022.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu đỏ, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng và truy thu số tiền 150.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với luận tội của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Bị cáo Vàng A S đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, đồng thời bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nguyên nhân, điều kiện phạm tội xuất phát từ hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức án thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo Vàng A S.

Kiểm sát viên và người bào chữa không tranh luận thêm. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Vàng A S đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát và nhất trí với luận cứ bào chữa, không bổ sung lời bào chữa.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Chiều ngày 18/12/2022, tại bản TS, xã TM, huyện TU, tỉnh LC, Vàng A S đã mua trái phép 01 gói Heroin từ hai người không rõ lai lịch với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ, ngày 19/12/2022, tại bản TS, xã TM, huyện TU, Vàng A S đã cùng lúc bán cho hai người là Nùng Văn T và Hà Văn H 01 gói Heroin, thu lợi số tiền 200.000 đồng.

Bị cáo Vàng A S là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Với mục đích thu lời bất chính, bị cáo Vàng A S đã cố ý thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy cùng một lúc cho hai người để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo Vàng A S đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Vàng A S sinh ra tại huyện TU, tỉnh LC, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không được đi học, không biết chữ, bị cáo có sử dụng trái phép chất ma túy, bản thân chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vàng A S đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban dân tộc, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghề nghiệp trồng trọt, thu nhập không ổn định; gia đình thuộc diện hộ nghèo; bị cáo không đảm nhiệm chức vụ và không có tài sản gì đáng kể. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tịch thu một phần hoặc tài bộ tài sản đối với bị cáo Vàng A S.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 mảnh nilon màu đỏ, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là những vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Đối với số tiền 50.000 đồng thu giữ của Vàng A Vàng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Truy thu số tiền 150.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử miễn cho bị cáo 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU về hình phạt chính, mức

hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

Chấp nhận ý kiến của người bào chữa về tội danh, điều khoản áp dụng, hình phạt chính, hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm đối bị cáo.

Không chấp nhận đề nghị của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt: Do bị cáo là người nghiện ma túy, ngoài việc tàng trữ ma tuý để sử dụng cho bản thân, bị cáo còn cùng một lúc bán Heroin cho hai người cho thấy hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội nên cần có mức án cao hơn mức thấp nhất của khung hình phạt mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[10] Các vấn liên quan đến vụ án: Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Vàng A S khai mua của những người không biết tên, tuổi, nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép 0,01 gam Heroin của Nùng Văn T, qua điều tra xác định: Nùng Văn T chưa có tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; không có tiền án về các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251, 252 Bộ luật hình sự. Do đó, Công an huyện TU đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nùng Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý là đúng quy định. Đối với Hà Văn H là người đã mua Heroin của Vàng A S để sử dụng, Cơ quan điều tra đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hà Văn H là đúng quy định.

Đối với Nùng Văn T khai mua Heroin của Vàng A S ngày 15/12/2022 và Hà Văn H khai mua Heroin của Vàng A S vào các ngày 15/12/2022 và 17/12/2022. Quá trình đấu tranh, Vàng A S không thừa nhận việc bán Heroin như Hoa và T đã khai báo. Những lần mua Heroin của Vàng A S, Nùng Văn T và Hà Văn H đi một mình, không có ai chứng kiến. Ngoài lời khai độc lập của của Nùng Văn T, Hà Văn H không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh Vàng A S mua bán trái phép chất ma tuý nhiều lần nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng A S phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Vàng A S 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 19/12/2022.

Miễn áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vàng A S.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì Công an huyện TU bên trong đựng 01 mảnh nilon màu đỏ, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng *(Năm mươi nghìn đồng)* thu giữ của Vàng A S. Truy thu của Vàng A S số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* là tiền do bị cáo phạm tội mà có để sung vào ngân sách Nhà nước.

(*Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 03/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU, tỉnh LC).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho bị cáo Vàng A S 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh LC;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh LC;
- Sở tư pháp tỉnh LC;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TU;
- Chi cục THADS TU;
- CQĐT, CQTHAHS huyện TU;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương